

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-PT

Ngày 24-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười

Các Thẩm phán:

Ông Lương Văn Hùng

Bà Trần Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 đối với bị cáo Lê Anh P do có kháng cáo của người bị hại ông Lê Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Họ và tên bị cáo:

Lê Anh P - sinh ngày 01/7/2003, tại xã PK, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn VA, xã PK, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T - sinh năm 1978 và bà Lê Thị Hải A - sinh năm 1983; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 06/8/2020, bị Công an thị xã ĐP xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ đồ vật, công cụ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại có kháng cáo: ông Lê Văn Đ - sinh năm 1958

Nơi cư trú: Thôn BT, xã PC, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/8/2021, bà Lê Thị Hải A (mẹ ruột bị cáo Lê Anh P) chở bị cáo Lê Anh P đến nhà ông Lê Văn Đ (ở thôn BT, xã PC, thị xã ĐP, ông Đ là ông ngoại của P) để giúp ông Đ chở lúa từ ngoài đồng về, sau đó bà A đi về trước, P tiếp tục ở lại làm đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì làm xong nên P về nhà ông Đ. Lúc này, ông Đ cùng vợ ở ngoài đồng chưa về, vì nhiều lần đến nhà ông ngoại mình chơi nên P biết ông Đ có cất 01 sợi dây chuyền vàng có mặt hình trái tim đính viên đá màu xanh trên tủ quần áo trong phòng ngủ của ông Đ nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trên. Bị cáo P đi vào phòng ngủ của ông Đ rồi lén lút trộm cắp sợi dây chuyền vàng có mặt hình trái tim đính viên đá màu xanh, sau đó P điều khiển xe mô tô đến hiệu vàng Ch ở thôn MT, xã PC, thị xã ĐP (do ông Trần Ch làm chủ hiệu) bán dây chuyền trộm cắp được với số tiền 8.942.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Lê Văn Đ đã trình báo Cơ quan CSĐT Công an thị xã ĐP. Qua xác minh, Cơ quan điều tra đã thu hồi được sợi dây chuyền mà Lê Anh P đã trộm cắp.

Tại Bản Kết luận giám định số 1047/C09C-Đ2 ngày 17/9/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng xác định: sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gồm nhiều mắc xích nối lại với nhau có kim loại vàng, hàm lượng kim loại vàng trung bình là 54.0%, khối lượng là: 10,44gam. Khung kim loại màu vàng của mặt dây chuyền gửi giám định có kim loại vàng, hàm lượng kim loại vàng là 99,5%; khối lượng của khung kim loại là 1,99gam; tổng khối lượng của mặt dây chuyền (tính cả mảnh chất màu xanh hình trái tim) là 3,72gam.

Tại Bản kết luận số 29 ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã ĐP định giá xác định giá trị của tài sản trên là 9.396.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi quyết định.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh P 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/11/2021, bị hại ông Lê Văn Đ có đơn kháng cáo; ngày 22/02/2022, ông Lê Văn Đ có đơn kháng cáo bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Lê Anh P được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, ông Lê Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Anh P về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị hại ông Lê Văn Đ thì thấy: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tại giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp Kỷ niệm chương Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù, đầy và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng của ông Lê Văn C, là ông nội của bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 12 tháng tù; xét thấy mức hình phạt này là phù hợp, không nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Lê Văn Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Về biện pháp tư pháp: Bản án sơ thẩm truy thu của bị cáo số tiền 8.942.000đồng do phạm tội mà có là không đúng quy định. Mặc dù bị cáo không kháng cáo nội dung này nhưng việc truy thu số tiền trên gây bất lợi cho bị cáo; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, tuyên không truy thu của bị cáo số tiền 8.942.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Anh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 09/8/2021, bị cáo Lê Anh P đã lén lút trộm 01 sợi dây chuyền vàng có mặt hình trái tim đính viên đá màu xanh của ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị T ở thôn BT, xã PC, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã ĐP, tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị là 9.396.000đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Anh P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị hại ông Lê Văn Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo Lê Anh P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Anh P 12 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đã xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm Kỷ niệm chương chiến sỹ Cách mạng bị địch bắt tù, đầy và Huy hiệu 30 năm tuổi đảng của ông Lê Văn C, là ông nội của bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, ngày 08/6/2020, bị cáo đã bị

Công an thị xã ĐP xử phạt hành chính bằng hình thức xử phạt tiền về hành vi tàng trữ tàng trữ đồ vật, công cụ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác. Lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân và trở thành một công dân tốt nhưng do bản tính ham chơi, lêu lổng nên ngày 09/8/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Lê Văn Đ; đến ngày 11/10/2021, bị cáo lại bị Công an thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo của bị hại ông Lê Văn Đ, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Anh P.

[3] Về biện pháp tư pháp: Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi quyết định: Truy thu của bị cáo 8.942.000 đồng do phạm tội mà có. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, tài sản bị trộm cắp đã được cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại ông Lê Văn Đ; số tiền 8.942.000 đồng mà bị cáo bán sợi dây chuyền cho ông Trần Ch đã được hoàn trả lại cho ông Trần Ch, ông Trần Ch không có yêu cầu, khiếu nại gì. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng biện pháp tư pháp tuyên tịch thu của bị cáo 8.942.000 đồng là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy bị cáo không kháng cáo nhưng việc truy thu số tiền 8.942.000 đồng sẽ gây bất lợi cho bị cáo; do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không truy thu số tiền này.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[5] Ông Lê Văn Đ là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm a khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Lê Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lê

Anh P 12 (*mười hai*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi về biện pháp pháp tư pháp: Không truy thu của bị cáo Lê Anh P số tiền 8.942.000 đồng do phạm tội mà có.

3. Về án phí: Ông Lê Văn Đ được miễn tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an, VKSND, TAND thị xã ĐP;
- Chi cục THADS thị xã ĐP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười